TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2019
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C
TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thái Cao Bình
2. Bà Mai Thị Thu T

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà: Ông Phạm Thanh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 05/TB-TA ngày 13 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Hồng T- Sinh năm: 1972

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Mai Văn S - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 01/7/2019, bản tự khai ngày 02/8/2019, biên bản hòa giải ngày 28/8/2019, nguyên đơn bà Đoàn Thị Hồng T trình bày:*

Bà T và ông S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1992, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Khoảng 12 năm nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được, nguyên nhân là do ông S ghen tuông vô cớ, thường

xuyên uống rượu bia say xỉn, kiếm chuyện gây sự, mắng chửi xúc phạm bà T rất nặng nề. Gia đình ông S nghe lời người ngoài rồi xúi giục ông S gây sự với bà T. Đã nhiều lần bà T nộp đơn ly hôn đến Tòa án nhưng lại rút đơn để vợ chồng hòa giải với nhau. Tuy nhiên ông S vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi. Bà T không thể tiếp tục chung sống với ông S nên đã về nhà mẹ đẻ từ khi nộp đơn ly hôn ra Tòa. Nay bà T yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn ông S.

- Về con chung: Bà T và ông S có 3 con chung:

Mai Ngọc L1 - sinh năm: 1994- đã có vợ

Mai Ngọc L2 - sinh năm: 1996 đang đi học ở thành phố Hồ Chí Minh

Mai Thành L3 - sinh ngày 28/6 2010

Hiện nay bà T đang trực tiếp nuôi cháu L3. Nay bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu L3, không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/8/2019 và biên bản hòa giải ngày 28/8/2019, bị đơn ông Mai Văn S trình bày:*

- Ông S thống nhất như lời trình bày của bà T về quá trình kết hôn, chung sống. Ông S thừa nhận có khuyết điểm là ghen tuông vô cớ, uống rượu say về mắng chửi xúc phạm vợ. Ông S xin hứa sẽ sửa chữa khuyết điểm, yêu cầu Tòa hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Ông S không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng ông có 3 con chung như bà T đã nêu. Ông S không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông S không có ý kiến.

- Về nợ chung: Không có.

* Tài liệu chứng cứ do nguyên đơn bà Đoàn Thị Hồng T cung cấp:

- 01 trích lục kết hôn số 02/TLKH-BS ngày 07/7/2017 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp.

- 03 Giấy khai sinh của cháu Mai Ngọc L1, Mai Ngọc L2, Mai Ngọc L3 (bản sao).

- 01 Sổ hộ khẩu chủ hộ ông Mai H (bản sao).

- Chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Thị Hồng T, ông Mai Văn S (bản phô tô).

* Tài liệu do Tòa án thu thập: Biên bản lấy lời khai ông Mai Văn S, Biên bản lấy lời khai cháu Mai Ngọc L3, Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân giữa bà Đoàn Thị Hồng T và ông Mai Văn S.

** Tại phiên tòa,sau khi tranh tụng, các đương sự hòa giải đoàn tụ, nguyên đơn bà Đoàn Thị Hồng T rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.*

** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tại phiên tòa:*

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý vụ án cũng như quá trình giải quyết vụ án, xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đầy đủ

và đúng các trình tự thủ tục; nguyên đơn, bị đơn đã tuân thủ đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, sau khi tranh tụng, nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét xử căn Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh về quan điểm giải quyết vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa nguyên đơn bà Đoàn Thị Hồng T và bị đơn ông Mai Văn S trú tại thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh khánh Hòa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Đoàn Thị Hồng T và ông Mai Văn S chung sống với nhau từ năm 1992, có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 10/9/1993 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do ông S ghen tuông vô cớ, thường xuyên uống rượu bia say xỉn, kiếm chuyện gây sự, mắng chửi xúc phạm bà T. Bà T dã về nhà cha mẹ ruột của mình ở từ tháng 8 năm 2019 đến nay.

Tại phiên tòa, ông S đã nhận thấy khuyết điểm của mình, cam kết sẽ thay đổi và tha thiết yêu cầu bà T tha thứ cho ông, vợ chồng đoàn tụ tiếp tục chung sống, cùng nhau chăm lo con cái, bà T đồng ý nên rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về "Ly hôn, nuôi con".

Xét thấy: Sau khi tranh tụng tại phiên tòa, các đương sự đã hòa giải đoàn tụ, nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ việc giải quyết vụ án.

[3]. Về án phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Đoàn Thị Hồng T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 217, Khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 119/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2019 về: "Ly hôn" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Hồng T- Sinh năm: 1972

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông Mai Văn S - Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Các đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

3. Về án phí: Hoàn trả cho bà Đoàn Thị Hồng T 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0007727 ngày 29/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Bà Đoàn Thị Hồng T, ông Mai Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện C;*
- *CCTHADS huyện C;*
- *Đương sự;*
- *Lưu: án văn, hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Thị Thu Hằng